

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH BÌNH  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2022/HNGĐ-ST  
Ngày 27 - 7 - 2022  
V/v tranh chấp ly hôn và nuôi con.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BÌNH, TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Thành Triều.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Quang Vinh;
2. Bà Võ Thị Thủy.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Dương Thị Thùy Trang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Nhân – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 và ngày 27 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp; mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 149/2022/TLST-HNGĐ, ngày 26 tháng 4 năm 2022; về việc “*Tranh chấp ly hôn và nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2022; quyết định hoãn phiên tòa số: 67/2022/QĐST-HNGĐ ngày 05/7/2022 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Chị Hà Thị Th, sinh năm: 1985 (*có mặt*).

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện Th, Đồng Tháp.

**- Bị đơn:** Anh Huỳnh Văn Tr, sinh năm: 1984 (*vắng mặt*).

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện Th, Đồng Tháp.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- *Tại đơn khởi kiện, biên bản lấy lời khai, biên bản phiên họp – hòa giải và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Hà Thị Th trình bày:* Chị và anh Huỳnh Văn Tr được mai mối vào đầu năm 2006 và được cha mẹ hai bên thống nhất tổ chức đám cưới vào cuối năm 2006, đến ngày 01/12/2007 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Th, tỉnh Đồng Tháp. Thời gian đầu anh chị chung sống hạnh phúc, nhưng đến năm 2011 phát sinh mâu thuẫn với nhau.

Nguyên nhân do anh Tr thường xuyên tụ tập bạn bè bên ngoài, nhậu nhẹt về nhà gây chuyện với chị rồi đập phá đồ đạc, chửi mắng và đánh chị. Chị đã nhiều lần

khuyên can nhưng anh Tr vẫn không thay đổi, nên chị Th bỏ đi tỉnh Bình Dương làm thuê, rồi về sinh sống tại nhà cha mẹ ruột tại xã T, huyện Th, sống ly thân với anh Tr đến nay; trong thời gian ly thân 11 năm thì vợ chồng không hàn gắn tình cảm được. Do đó, chị không còn tình cảm với anh Tr nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Tr theo quy định.

Về con chung: Có 01 người con là cháu Huỳnh Thị Cẩm Ch, sinh ngày 20/8/2007 hiện chị đang nuôi dưỡng, nên chị yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi dưỡng cháu Ch đến khi cháu Ch đủ 18 tuổi, chị không có yêu cầu anh Tr cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị và anh Tr tự thỏa thuận giải quyết với nhau, không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Bị đơn anh Huỳnh Văn Tr:* Đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ theo quy định gồm Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo về việc mở phiên họp kiểm tra giao nộp công khai tài liệu, chứng cứ và hòa giải; Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra giao nộp công khai tài liệu, chứng cứ; Quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa đối với anh Tr.

Nhưng đến nay anh Tr vẫn cố tình vắng mặt (không có lý do), không đến Tòa án để tham gia tố tụng và không gửi văn bản trình bày ý kiến hay tài liệu, chứng cứ cho Tòa án xem xét giải quyết theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

**[1]** Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nội dung tranh chấp giữa chị Hà Thị Th và anh Huỳnh Văn Tr làm phát sinh “Tranh chấp ly hôn và nuôi con” được quy định tại các Điều 56, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình thụ lý giải quyết là đúng theo quy định pháp luật; về thẩm quyền được quy định tại các Điều 28, 35, 36, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

**[2]** Về tố tụng: Trong quá trình tiến hành tố tụng Tòa án đã tổng đạt hợp lệ theo quy định cho anh Tr gồm: Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo về việc mở phiên họp kiểm tra giao nộp công khai tài liệu, chứng cứ và hòa giải; Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra giao nộp công khai tài liệu, chứng cứ; Quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa; nhưng anh Tr vẫn cố tình vắng mặt, không đến tham gia tố tụng tại Tòa án theo quy định.

Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Tr là phù hợp theo quy định tại các Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

**[3]** Về hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Th và anh Tr được xây dựng trên cơ sở tự nguyện, không bị cưỡng ép hoặc lừa dối; anh chị có đăng ký kết hôn theo quy định tại Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Th vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Tr theo quy định pháp luật.

Đối với anh Huỳnh Văn Tr đã được Tòa án triệu tập hợp lệ theo quy định, nhưng trong suốt quá trình thu thập tài liệu, chứng cứ và tại phiên tòa hôm nay anh Tr vẫn cố tình vắng mặt (không có lý do), nên không có văn bản trình bày ý kiến cho Tòa án xem xét giải quyết.

Xét thấy, chị Th và anh Tr ly thân với nhau từ năm 2011 đến nay là 11 năm không có hàn gắn tình cảm lại được; nguyên nhân do lỗi ở anh Tr trong thời gian chung sống thường xuyên tụ tập bạn bè bên ngoài ăn nhậu, không lo chăm sóc gia đình khi về nhà còn gây chuyện, đập phá đồ đạc và đánh chị, chị đã nhiều lần khuyên can nhưng anh Tr không thay đổi. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Th đối với anh Tr, là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: “*Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được*”.

Vì vậy, căn cứ vào quy định trên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hà Thị Th đối với anh Huỳnh Văn Tr là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về con chung: Cháu Huỳnh Thị Cẩm Ch, sinh ngày 20/8/2007 hiện đang sống với chị Th; chị Th có yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi dưỡng cháu Ch đến khi cháu Ch đủ 18 tuổi, chị không có yêu cầu anh Tr cấp dưỡng nuôi con. anh Tr không có văn bản trình bày ý kiến về việc nuôi dưỡng cháu Ch.

Xét thấy, hiện nay chị Th đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ch; từ khi chị và anh Tr ly thân từ năm 2011 đến nay, chị Th đã làm tròn nghĩa vụ nuôi dưỡng, chăm sóc cho cháu Ch; hiện nay chị Th đang có thu nhập ổn định đủ để nuôi dưỡng cháu Ch; đồng thời, cháu Ch đã có văn bản trình bày nguyện vọng yêu cầu được tiếp tục sống với chị Th; nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Th, về việc yêu cầu được quyền nuôi dưỡng cháu Huỳnh Thị Cẩm Ch là phù hợp theo quy định của pháp luật.

Do đó, giao cho chị Th được quyền tiếp tục nuôi dưỡng cháu Huỳnh Thị Cẩm Ch, đến khi cháu Ch đủ 18 tuổi; anh Tr khỏi phải cấp dưỡng nuôi con, do chị Th không có yêu cầu là phù hợp theo quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Tại phiên tòa hôm nay, chị Th trình bày đề chị và anh Tr tự thỏa thuận giải quyết với nhau, nếu không được thì sẽ khởi kiện bằng một vụ kiện khác, hiện nay không có yêu cầu Tòa án giải quyết; do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết là phù hợp theo quy định pháp luật.

[6] Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật: Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng pháp luật tố tụng, người tham gia tố tụng thực hiện chưa đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Th đối với anh Tr; về việc ly hôn và nuôi con theo quy định pháp luật.

Chị Th phải chịu án phí ly hôn theo quy định.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 36, 39 và Điều 147, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a, khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

**1.** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hà Thị Th đối với anh Huỳnh Văn Tr.

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hà Thị Th đối với anh Huỳnh Văn Tr.

- Về con chung: Chấp nhận yêu cầu của chị Th; giao cho chị Th được quyền tiếp tục nuôi dưỡng cháu Huỳnh Thị Cẩm Ch, sinh ngày 20/8/2007 đến khi cháu Ch đủ 18 tuổi, anh Tr khỏi phải cấp dưỡng nuôi cháu Ch, do chị Th không có yêu cầu cấp dưỡng.

Anh Tr có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Th không có yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết, để chị và anh Tr tự thỏa thuận giải quyết với nhau, nếu không được thì sẽ khởi kiện bằng một vụ kiện khác sau khi ly hôn theo quy định pháp luật.

#### **2.** Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Chị Hà Thị Th phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn, được trừ vào số tiền nộp tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo theo ký hiệu biên lai thu 14BE-21 số: 0010113 ngày 26/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Bình.

- Anh Huỳnh Văn Tr không phải chịu tiền án phí ly hôn.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp, trong hạn 15 ngày kể từ ngày hôm nay tuyên án; anh Tr được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao (bản án) hoặc kể từ ngày Tòa niêm yết bản án.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi*

*hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Thanh Bình;
- Chi cục THADS H. Thanh Bình;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu Văn phòng và hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Phạm Thành Triều**